

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TRUNG TÂM DỰ BÁO  
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 05/04/2026 đến 14/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04	13/04	14/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	290	313	332	348	359	367	366	357	352	339
		Time_max	17h24	18h11	19h00	20h00	21h00	21h22	22h16	23h14	0h00	0h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	130	109	90	72	59	52	52	60	79	107
		Time_min	2h08	3h36	4h44	5h40	6h30	7h18	8h06	8h55	9h42	10h27
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	225	240	252	259	265	268	265	265	255	238
		Time_max	16h00	17h00	18h03	20h00	21h16	23h00	23h59	0h00	1h00	1h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	51	26	7	-2	-3	4	19	39	58
		Time_min	7h17	7h45	8h21	9h03	9h47	10h36	11h30	12h35	14h03	15h51
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	267	275	282	291	298	304	305	305	300	289
		Time_max	17h14	18h18	20h00	21h03	22h08	23h00	23h59	0h00	1h00	1h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	109	86	71	61	57	57	62	71	87	106
		Time_min	7h00	7h44	8h24	9h02	9h41	10h21	11h08	12h06	13h24	15h00
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	275	294	315	334	349	358	357	359	348	327
		Time_max	18h00	19h19	21h28	22h08	23h00	23h23	0h00	0h03	1h00	1h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	129	109	93	82	75	73	77	88	105	129
		Time_min	7h25	7h59	8h34	9h12	9h53	10h40	11h34	12h36	13h49	15h11

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04	13/04	14/04
HÒN NGƯ'	Nước lớn	Hmax (cm)	239	234	227	221	219	225	225	226	223	214
		Time_max	16h00	17h00	18h02	19h23	23h00	23h59	0h00	0h00	1h00	1h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	59	49	46	47	52	58	67	77	79	78
		Time_min	8h02	8h34	9h05	9h33	10h02	10h38	11h27	13h05	15h16	16h34
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	130	128	124	119	113	107	104	102	101	102
		Time_max	15h00	15h09	16h00	16h16	17h00	18h00	3h22	4h00	22h03	23h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	47	43	42	43	45	48	52	57	62	64
		Time_min	8h00	8h30	8h58	9h26	9h54	10h27	11h05	11h56	13h05	14h58
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	137	138	136	132	126	120	114	113	114	116
		Time_max	12h00	12h00	12h22	13h00	13h22	14h00	15h00	9h20	9h22	9h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	66	64	63	63	62	62	62	63	66
		Time_min	18h48	19h30	20h19	21h19	22h30	23h48	0h00	0h58	1h53	2h37
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	145	153	159	162	161	156	149	139	130	123
		Time_max	11h00	11h10	12h00	12h13	13h00	14h00	14h27	16h00	17h20	19h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	47	42	39	38	38	39	39	42	47	53
		Time_min	18h29	19h24	20h23	21h27	22h37	23h45	0h00	0h43	1h31	2h08
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	168	170	172	171	168	162	154	145	147	150
		Time_max	10h18	11h00	11h00	11h26	12h00	13h00	13h22	16h00	19h00	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	74	74	75	76	76	75	76	74	75	78
		Time_min	18h27	19h12	20h02	21h01	22h09	23h20	0h00	0h23	1h14	1h57

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04	13/04	14/04
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	195	200	202	201	200	196	192	188	185	183
		Time_max	12h00	12h02	12h28	13h00	13h25	14h00	15h00	16h30	18h07	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	122	121	120	119	118	117	114	113	114	118
		Time_min	19h33	20h29	21h33	22h48	23h00	0h07	1h08	1h52	2h27	2h56
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	158	164	168	171	174	176	177	178	175	168
		Time_max	10h15	11h00	11h27	12h21	13h29	15h00	16h00	17h00	18h00	19h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	73	62	51	43	37	38	34	36	42	54
		Time_min	20h17	21h16	22h04	22h46	23h25	0h00	0h02	0h39	1h16	1h52
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	269	276	282	287	289	288	283	272	257	244
		Time_max	12h21	13h00	13h00	13h00	13h12	14h00	14h02	15h00	15h18	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	146	140	136	135	137	141	142	148	155	164
		Time_min	19h56	20h31	21h07	21h48	22h34	23h28	0h00	0h34	1h47	3h00
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	384	380	376	370	364	359	353	351	350	351
		Time_max	15h19	16h00	16h00	16h00	15h20	15h00	14h00	13h00	13h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	123	127	134	136	143	151	155	154	150	147
		Time_min	22h19	22h55	23h35	0h00	0h21	1h17	2h26	3h39	4h42	5h36
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	354	363	369	372	372	369	361	350	337	331
		Time_max	12h00	12h00	12h00	12h21	13h00	13h18	14h00	15h00	17h29	20h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	251	249	248	247	245	245	243	242	244	248
		Time_min	19h40	20h36	21h36	22h44	23h59	0h00	1h05	1h58	2h40	3h16

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04	13/04	14/04
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	304	298	289	289	305	319	329	336	336	340
		Time_max	4h00	4h00	4h29	22h00	22h21	23h00	23h24	23h59	0h00	0h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	141	139	138	133	125	116	109	106	108	117
		Time_min	9h31	10h18	11h26	13h16	14h19	15h06	15h48	16h27	17h05	17h43
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	119	120	120	121	121	121	120	118	115	114
		Time_max	16h00	17h00	18h00	19h00	19h23	20h17	21h08	22h00	23h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	87	86	85	86	87	89	92	96	99
		Time_min	6h40	7h17	7h53	8h31	9h11	9h54	10h44	11h44	12h56	14h17
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	114	120	123	124	122	120	118	114	109	104
		Time_max	20h00	21h00	21h26	22h01	23h00	0h00	0h00	0h00	0h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	69	69	68	68	67	67	67	67	69	72
		Time_min	8h12	8h50	9h30	10h14	11h02	11h54	12h49	13h49	14h55	15h59

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time\_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time\_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

*Tin phát: 09h30 ngày 05/04/2026*

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẤN



**Trần Thị Thùy Linh**